

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI

Số: 01.. /QĐ-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

An Giang, ngày 10 tháng 06 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc triệu tập và tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời;

Căn cứ Biên bản cuộc họp của HĐQT ngày 10/06/2019 về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 28/06/2019 tại Hội trường Trung tâm nghiên cứu nông nghiệp Định Thành, ấp Hòa Tân, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Điều 2. Các cổ đông có tên theo Danh sách người sở hữu chứng khoán chốt tại ngày 07/06/2019 do Trung tâm lưu ký chứng khoán lập và cung cấp có quyền tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

Điều 3. Thông qua chương trình họp và các tài liệu họp trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 tại Đại hội (đính kèm).

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu văn thư



HUỲNH VĂN THÒN



CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI

Địa chỉ: 23 Hà Hoàng Hồ, phường Mỹ Xuyên, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang.
Điện thoại: +84. 296 3841299 Fax: +84. 296 3841327
Đại diện bởi: Ông Huỳnh Văn Thôn, Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
GCNĐKDN số: 1600192619 do Sở KHĐT An Giang cấp.

An Giang, ngày 10 tháng 06 năm 2019

THƯ MỜI Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời;

Căn cứ Quyết định số 01./QĐ-HĐQT ngày 10/06/2019 của HĐQT về việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019,

Hội đồng quản trị Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời trân trọng kính mời quý Cổ đông đến dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019, cụ thể như sau:

1. Thời gian: Bắt đầu vào lúc **13 giờ 30 phút ngày 28 tháng 06 năm 2019**

2. Địa điểm: Hội trường Trung tâm nghiên cứu nông nghiệp Định Thành, ấp Hòa Tân, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

3. Nội dung chính của Đại hội: theo Chương trình họp đính kèm.

4. Điều kiện tham dự Đại hội:

- Cổ đông có tên trong Danh sách người sở hữu chứng khoán chốt tại ngày 07/06/2019 do Trung tâm lưu ký chứng khoán lập và cung cấp cho Công ty.

- Cổ đông không tham dự Đại hội có quyền ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

5. Xác nhận việc tham dự Đại hội:

Đề nghị các cổ đông tham dự hoặc được ủy quyền tham dự Đại hội xác nhận việc tham dự Đại hội bằng một trong các phương thức sau: (i) gửi bản gốc Giấy xác nhận tham dự Đại hội, Giấy ủy quyền tham dự Đại hội qua đường bưu điện; (ii) gửi bằng fax; (iii) gửi qua email; hoặc (iv) nhắn tin, gọi điện thoại về Ban Tổ chức chậm nhất trước ngày 27/6/2019 theo thông tin sau:

Tổ quản lý cổ đông - Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời

Điện thoại: 0283.8407241 Fax: 0283.5147459

Địa chỉ: số 38 Mê Linh, phường 19, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh (Thư này người gửi không phải thanh toán cước phí gửi thư).



Liên hệ:

- Bà Phước Khanh – SĐT: 0942712142, email: khanh.np.lo@loctroi.vn
- Bà Thu Thủy – SĐT: 0989232391, email: thuy.tt.tran@loctroi.vn

Khi đi dự họp Đại hội, đề nghị Quý Cổ đông mang theo bản chính: Giấy xác nhận tham dự Đại hội, Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (nếu chưa gửi về Công ty), CMND, căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực.

6. Tài liệu họp:

Ngoài các tài liệu gửi kèm Thư mời họp này, kính đề nghị Quý Cổ đông tham khảo các tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 được đăng tải trên website Công ty: www.loctroi.vn bắt đầu kể từ ngày 12/06/2019.

Hội đồng quản trị Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời trân trọng kính mời. / *ph*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu văn thư.



HUỲNH VĂN THÒN



**CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN LẠC TRỜI**

Địa chỉ: 23 Hà Hoàng Hồ, phường Mỹ Xuyên, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang.
 Điện thoại: +84. 296 3841299 Fax: +84. 296 3841327
 Đại diện bởi: Ông Huỳnh Văn Thôn, Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
 GCNĐKDN số: 1600192619 do Sở KHĐT An Giang cấp.



CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Thời gian: Bắt đầu lúc 13 giờ 30 phút ngày **28/06/2019**

Địa điểm: Hội trường **Trung tâm nghiên cứu nông nghiệp Định Thành - ấp Hòa Tân, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang**

STT	Nội dung	
I.	Nghi thức	Chào cờ
		Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông
		Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và chương trình đại hội
		Biểu quyết thông qua chương trình Đại hội
		Trình bày dự thảo Quy chế làm việc tại Đại hội
		Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội
		Bầu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu
II.	Trình bày, biểu quyết thông qua các báo cáo	
		Trình bày và biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018
		Trình bày kết quả kiểm toán năm 2018 của Công ty TNHH KPMG – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
		Trình bày và biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018
		Trình bày và biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018
		Trình bày và biểu quyết thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2019
	Giải lao 15p	
III.	Trình bày, biểu quyết thông qua các Tờ trình	
		Trình bày và biểu quyết thông qua Tờ trình về việc Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
		Trình bày và biểu quyết thông qua Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán năm 2019
		Trình bày và biểu quyết thông qua Tờ trình về việc gia hạn thời gian thực hiện niêm yết cổ phiếu trên HOSE
		Trình bày và biểu quyết thông qua Tờ trình về sửa đổi Điều lệ Công ty



		Trình bày và biểu quyết thông qua Tờ trình về trích Quỹ đầu tư phát triển cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, phát triển sản phẩm, dịch vụ mới
		Trình bày và biểu quyết thông qua Tờ trình về thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, lãnh đạo chủ chốt năm 2019
		Trình bày và biểu quyết thông qua Tờ trình về việc bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024
		Trình bày và biểu quyết thông qua Tờ trình về việc bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2024
		Trình bày và biểu quyết thông qua Tờ trình về HĐQT đương nhiệm đề cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 -2024
		Trình bày và biểu quyết thông qua Tờ trình về BKS đương nhiệm đề cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2019-2024
		Trình bày và biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2019 - 2024
IV.	Bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2024	
		Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019- 2024
		Công bố kết quả bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024 ra mắt Đại hội
V.	Thông qua Biên bản và nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019	
		Trình bày và biểu quyết thông qua dự thảo Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
		Trình bày và biểu quyết thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
VI.	Bế mạc	Phát biểu bế mạc Đại hội



[Handwritten signature]



CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI

Địa chỉ: 23 Hà Hoàng Hồ, phường Mỹ Xuyên, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang.
Điện thoại: +84. 296 3841299 Fax: +84. 296 3841327
Đại diện bởi: Ông Huỳnh Văn Thôn, Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
GCNĐKDN số: 1600192619 do Sở KHĐT An Giang cấp.



GIẤY XÁC NHẬN/GIẤY ỦY QUYỀN THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời

Thông tin về cổ đông (Bên xác nhận/ủy quyền):

Họ tên cổ đông:
Số cổ phần sở hữu: cổ phần.
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/GPĐKKD:
Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú/Trụ sở chính:

Xác nhận tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời (Đánh dấu vào ô chọn nếu cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông).

Ủy quyền cho người có tên sau đây (Đánh dấu vào ô chọn và điền đầy đủ thông tin):

Họ tên: Ông Huỳnh Văn Thôn, CMND: 350875986 do Công an tỉnh An Giang cấp ngày 10/6/2015, chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời.
 Họ tên:
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:
Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:

Nội dung ủy quyền: Thay mặt Bên ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2019 của Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời; phát biểu, biểu quyết, đề cử, bầu cử và quyết định mọi vấn đề đưa ra hợp lệ tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2019 với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà Bên ủy quyền sở hữu theo Danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội do VSD cung cấp.

Bên được ủy quyền đồng ý với nội dung ủy quyền nêu trên và ký chấp thuận dưới đây sẽ chịu trách nhiệm về việc thực hiện ủy quyền này.

....., ngày tháng năm 2019

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

CỔ ĐÔNG

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN LẠC TRỜI

Địa chỉ: 23 Hà Hoàng Hồ, phường Mỹ Xuyên, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang.
Điện thoại: +84. 296 3841299 Fax: +84. 296 3841327
Đại diện bởi: Ông Huỳnh Văn Thôn, Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
GCNĐKDN số: 1600192619 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp

DỰ THẢO

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 06 năm 2019



QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Tập đoàn Lạc Trời,

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông qua Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019, gồm các quy định sau:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty CP Tập đoàn Lạc Trời. Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và của Điều lệ Công ty.

Điều 2. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 3. Điều kiện cổ đông được tham dự Đại hội

Cổ đông được tham dự Đại hội bao gồm tất cả các cổ đông theo danh sách chốt tại ngày 07 tháng 6 năm 2019 do Trung tâm lưu ký chứng khoán lập hoặc người được ủy quyền hợp pháp, hợp lệ của họ.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Tất cả cổ đông hoặc đại diện hợp pháp của cổ đông đã thực hiện đầy đủ các thủ tục đăng ký tham dự cuộc họp được quyền tham dự, thảo luận, biểu quyết, ứng cử, đề cử, bầu cử tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

2. Cổ đông là những người chủ sở hữu của công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần sở hữu. Trách nhiệm của mỗi cổ đông được giới hạn theo tỷ lệ cổ phần mà cổ đông đang sở hữu.

3. Các cổ đông phải tuân theo sự điều hành của chủ tọa trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách hợp lệ, trật tự.

4. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.



Điều 5. Đoàn chủ tịch Đại hội

1. Đoàn chủ tịch Đại hội gồm thành viên do Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty làm Chủ tọa.
2. Đoàn Chủ tịch Đại hội có các nhiệm vụ sau:
 - a. Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua;
 - b. Đề cử Ban thư ký, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và Ban kiểm phiếu Đại hội;
 - c. Hướng dẫn các cổ đông và Đại hội thảo luận;
 - d. Trình dự thảo và kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - đ. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
 - e. Chủ tọa thay mặt Đại hội đồng cổ đông ký tên vào Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
3. Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 6. Ban Thư ký Đại hội

Ban Thư ký Đại hội gồm 03 thành viên do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch và Đại hội đồng về các nhiệm vụ sau:

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung của Đại hội;
2. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
3. Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.
4. Tiếp nhận điện mừng, thư, các tài liệu có liên quan đến Đại hội.

Điều 7. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 02 thành viên do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp. Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp được thực hiện theo Điều lệ Công ty.

Điều 8. Biểu quyết tại Đại hội cổ đông

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng hình thức giơ bảng theo từng vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội.
2. Cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được uỷ quyền.



3. Điều kiện thông qua các vấn đề được biểu quyết trong Đại hội được quy định như sau:

a. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại họp Đại hội đồng cổ đông.

b. Các quyết định khác của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội.

c. Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo Quy chế bầu cử được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông qua.

Điều 9. Phát biểu ý kiến trong Đại hội

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đoàn Chủ tịch (qua Ban Thư ký Đại hội). Khi cần phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 05 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp với các ý kiến đã phát biểu trước đó.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo khoản 7 Điều 142 của Luật Doanh nghiệp năm 2014.

2. Quy chế này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông năm 2019 biểu quyết thông qua.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



HUỖNH VĂN THỒN





CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI

Địa chỉ: 23 Hà Hoàng Hồ, phường Mỹ Xuyên, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang.
Điện thoại: +84. 296 3841299 Fax: +84. 296 3841327
Đại diện bởi: Ông Huỳnh Văn Thòn, Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
GCNĐKDN số: 1600192619 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018 (Tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019)

Kính gửi: Quý cổ đông

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời (sau đây gọi tắt là Công ty), Hội đồng quản trị (HĐQT) xin báo cáo quý Cổ đông về kết quả kinh doanh và tình hình hoạt động năm 2018 của Công ty, cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018

Năm 2018, Công ty đã tiến hành các hoạt động tái cơ cấu toàn diện, điều chỉnh toàn bộ bộ máy tổ chức, cơ chế hoạt động; xác định kế hoạch và mục tiêu của từng giai đoạn kinh doanh ngắn hạn và dài hạn; phân cấp, phân quyền, giao trách nhiệm cho từng cá nhân, đơn vị với các chỉ số cụ thể. Cùng với đó, Công ty đã kiên trì xây dựng thương hiệu, bằng uy tín và chất lượng sản phẩm; tiếp tục Chuỗi giá trị nông nghiệp từ nghiên cứu đến sản xuất và thương mại các sản phẩm, dịch vụ nông nghiệp. Kết quả kinh doanh đạt được như sau:

- Tổng doanh thu năm 2018 đạt 9.403 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 92,2% so với kế hoạch năm 2018; tăng 104,7% so với năm 2017;
- Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2018 đạt 549 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 74,0% so với kế hoạch đề ra; tăng 104,1% so với năm 2017;
- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018 đạt 414 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 70,3% so với kế hoạch; đạt 99,9% so với năm 2017.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2018 là 4.341 đồng, đạt tỷ lệ 59,4% so với kế hoạch; đạt 99,36% so với năm 2017.

Trong năm 2018, các sản phẩm của Công ty tiếp tục khẳng định được uy tín và chất lượng trên thị trường, đạt được nhiều danh hiệu, giải thưởng cao quý từ các cơ quan Nhà nước, Hiệp hội cũng như người tiêu dùng bình chọn, tiêu biểu như: danh hiệu Thương hiệu quốc gia giai đoạn 2018 – 2020, doanh nghiệp Hàng Việt Nam chất lượng cao năm 2018 và 2019, sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu cho năm 2018 (gạo Hạt Ngọc Trời), Huy chương vàng vì sức khỏe cộng đồng năm 2018 (gạo mầm Vibigaba), giải nhất cuộc thi tuyển gạo thơm tại Hội nghị Thương mại lúa gạo Đại Lục được tổ chức tại Trung Quốc (gạo thơm



Lộc Trời 28)... và đã được Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn ghi nhận là một trong 53 doanh nghiệp tiêu biểu đóng góp vào sự nghiệp phát triển nông nghiệp, nông thôn.

Những giải thưởng trên là sự khích lệ, động viên đáng quý và ghi nhận những nỗ lực, cố gắng của Ban điều hành và toàn thể người lao động Tập đoàn nhằm mang đến người tiêu dùng những sản phẩm và dịch vụ nông nghiệp với chất lượng tốt nhất.

II. CÔNG TÁC QUẢN TRỊ VÀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

1.1. Các cuộc họp và quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức các phiên họp để thảo luận và thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, gồm các công việc chủ yếu như:

- Thông qua phương án vay vốn/ nâng hạn mức vay tại Ngân hàng TNHH Một thành viên Standard Chartered (Việt Nam), Ngân hàng MIZUHO, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Quân đội (MB Bank).

- Thông qua việc chuyển nhượng các quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu của Công ty.

- Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017, thông qua kế hoạch ngân sách năm 2018, thông qua một số vấn đề liên quan đến việc tổ chức ĐHĐCĐ năm 2018;

- Thông qua việc cử các đại diện phần vốn góp của Tập đoàn tại các công ty con như Công ty TNHH MTV cà phê Hương Vị Trời, Công ty CP Địa ốc An Giang, Công ty TNHH Nghiên cứu và sản xuất giống ứng dụng Công nghệ cao Hưng Thịnh, Công ty TNHH MTV Lương thực Vĩnh An;

- Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Phó tổng giám đốc và Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty của ông Nguyễn Mỹ.

- Thực hiện việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt và phát hành cổ phiếu để chi cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết, phương án Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt; tăng vốn điều lệ Công ty lên 805.933.400.000 đồng;

- Tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về các nội dung miễn nhiệm, giảm số lượng thành viên Hội đồng quản trị, miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.

- Thông qua việc chi trả thù lao năm 2017 cho các thành viên Hội đồng quản trị.

Bên cạnh đó, với định hướng phát triển kinh doanh kênh gạo nội địa, Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua các Nghị quyết thành lập 05 chi nhánh ngành lương thực, bao gồm: Chi nhánh Sông Hậu, Chi nhánh An Giang, Chi nhánh Mỹ Tho, Chi nhánh Sông Hàn và Chi nhánh Thăng Long, trong đó tập trung vào khu vực tứ giác Long Xuyên – vùng trọng điểm sản xuất lúa gạo lớn nhất khu vực đồng bằng Sông Cửu Long hiện nay.

Khi cần thiết, HĐQT điều tổ chức họp để kịp thời xử lý các vấn đề thuộc thẩm quyền; đồng thời thông qua những định hướng, quyết sách phù hợp đối với hoạt động của Công ty.

1.2. Đánh giá tình hình thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị

- Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, HĐQT đã thực hiện công việc trong phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, quyết liệt, công khai và minh bạch; tập trung vào việc hoạch định chiến lược, chỉ đạo hoạt động sản xuất, kinh doanh; đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động điều hành, đảm bảo sự cân đối hài hòa lợi ích của Công ty, của cổ đông, đối tác, cộng đồng và quyền lợi của người lao động; đồng thời củng cố nền tảng vững chắc cho sự phát triển lâu dài của Công ty;

- Trong năm 2018, HĐQT đã thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông; giám sát các hoạt động của Tổng giám đốc, bộ máy giúp việc và người đại diện phần vốn tại các doanh nghiệp có vốn góp của Công ty;

- HĐQT duy trì đầy đủ các cuộc họp định kỳ theo quy định và các cuộc họp đột xuất theo yêu cầu công việc;

- Các thành viên HĐQT là những người am hiểu các ngành nghề hoạt động và có nhiều kinh nghiệm, đóng góp tích cực cho công tác quản trị Công ty. Bên cạnh đó, HĐQT đã luôn đồng hành cùng Ban điều hành trong việc xử lý các vấn đề khó khăn trong hoạt động của Công ty;

- HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát trong các hoạt động nhằm đảm bảo an toàn hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty; đồng thời đảm bảo sự tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật và của Điều lệ Công ty;

- Việc công bố thông tin của HĐQT được thực hiện đầy đủ, kịp thời và đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;

- Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thuế cho ngân sách Nhà nước theo đúng quy định của pháp luật;

- Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động như chế độ lương, thưởng; nộp BHXH, BHYT, ...đầy đủ, đúng quy định hiện hành.

1.3. Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Trong năm 2018, cùng với việc tái cấu trúc và xây dựng cơ cấu tổ chức, HĐQT đánh giá cao kết quả hoạt động của Ban Tổng giám đốc, ghi nhận sự nỗ lực và quyết tâm thay đổi tích cực trong hoạt động quản trị Công ty.

Triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã đưa ra các giải pháp, kế hoạch, phương án cho hoạt động

sản xuất, kinh doanh của Tập đoàn, chỉ đạo các bộ phận, phòng, ban ban hành các quyết định, chính sách đúng đắn, kịp thời.

Theo đó, Ban Tổng giám đốc tiếp tục điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trên quan điểm chú trọng an toàn tài chính, quản lý rủi ro đối với hệ thống phân phối bằng các chính sách, công cụ tài chính cho từng thời kỳ. Bằng những chính sách hợp lý, kịp thời, các đại lý đã giữ vững sự ổn định và góp phần vào kết quả kinh doanh của Công ty.

Đối với chế độ cho người lao động, Công ty luôn quan tâm, cải thiện môi trường làm việc và thu nhập cho người lao động, nâng cao phúc lợi cho người lao động.

Ban Tổng giám đốc thường xuyên báo cáo với HĐQT về tình hình tài chính, tình hình quản lý điều hành, sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư các dự án. Với việc trao đổi, cập nhật tình hình kịp thời, HĐQT luôn nắm bắt rõ tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và chỉ đạo Ban Tổng giám đốc hoạt động hiệu quả theo định hướng chiến lược đã đề ra.

2. Tình hình hoạt động trong năm 2018

2.1. Tình hình kinh doanh

Nhìn lại kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, mặc dù chưa hoàn thành 100% kế hoạch Ngân sách, nhưng đã có sự tăng trưởng 4,7% doanh thu so với năm 2017.

Trong năm 2018, với sự tư vấn của Công ty TNHH PwC Việt Nam, Công ty đã và đang tiến hành tái cấu trúc mạnh mẽ; cơ cấu và đánh giá lại các khoản mục đầu tư để nâng cao hiệu quả hoạt động, giữ vững và gia tăng thị phần. Trong đó:

Công ty đã triển khai áp dụng chính thức khung phân quyền một cách đồng bộ, có hệ thống; chú trọng chuyên môn hóa mạnh mẽ từ các phòng ban, bộ phận tới các đơn vị trực thuộc. Các bộ phận nhân sự, tài chính, kế toán hoạt động theo mô hình tập trung nhằm mục đích chuyên môn hóa, tối ưu hóa nguồn lực, nâng cao hiệu quả công tác quản trị.

Bên cạnh đó, Công ty cũng đã tuyển dụng các vị trí nhân sự cấp cao như: Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Trưởng Ban kiểm soát nội bộ, bổ nhiệm các Giám đốc sản phẩm và Giám đốc vùng quản lý khu vực kinh doanh vật tư nông nghiệp và hạt giống nhằm nâng cao chất lượng quản lý, điều hành.

Cùng với thay đổi về mặt nhân sự, những thay đổi về công tác quản lý cũng được tiến hành đồng bộ. Khối kinh doanh vật tư nông nghiệp, hạt giống được phân cấp quản lý theo sản phẩm, khu vực phân phối bởi các Giám đốc phụ trách sản phẩm, Giám đốc vùng nhằm kiểm soát và quản lý chặt chẽ hơn về độ phủ của mỗi khu vực, nhóm sản phẩm, tập trung sâu hơn đến đối tượng khách hàng sử dụng sản phẩm.

11/21/2018 10:10

Trong năm 2018, Khối kinh doanh Tập đoàn đã đưa nhiều sản phẩm mới ra thị trường, đặc biệt phải nói đến sản phẩm thuốc có hoạt chất trừ rầy hoàn toàn mới như Pexena 106SC, được xem là sản phẩm giải pháp trừ rầy khả thi nhất trong bối cảnh tính kháng rầy ngày càng tăng, được nông dân quan tâm tiêu thụ nhiều; hay giống gạo thơm Lộc Trời 28 đã vượt qua gạo Hom Mali của Thái Lan và gạo Sen Krop của Campuchia đạt giải nhất cuộc thi gạo thơm được tổ chức tại Hội nghị Thương mại Lúa gạo Đại Lục (Trung Quốc).

Việc quản lý theo Ngân sách đã bước đầu có hiệu quả, tiết giảm chi phí đáng kể, các khoản mục đầu tư được xem xét và giám sát chặt chẽ hơn, nâng cao chất lượng quản trị Tập đoàn.

Ngoài sản xuất kinh doanh, văn hóa Công ty cũng được lãnh đạo Tập đoàn quan tâm chú trọng trong giai đoạn chuyển hóa. Công ty đã thành lập Ban cải tiến văn hóa doanh nghiệp với chức năng đảm bảo văn hóa Công ty phát triển mạnh mẽ, đúng định hướng, làm nền tảng tinh thần và động lực thúc đẩy hoàn thành nhiệm vụ công việc của mỗi cá nhân; triển khai đào tạo, tập huấn về văn hóa doanh nghiệp.

2.2. Hoạt động tài chính

- Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn: Đầu tư tiền gửi có kỳ hạn gốc 6 tháng tại Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng, hưởng lãi suất năm từ 8% đến 8.5% trong năm. Tại ngày 31/12/2018, các khoản tiền gửi này đã được thu hồi toàn bộ.

- Đầu tư tài chính dài hạn: Trong năm 2018, ngoài khoản đầu tư vào Công ty CP Lion Agrevo trong năm 2017, Công ty đã thực hiện đầu tư vào một công ty liên kết trong ngành lương thực và giống, cụ thể như sau:

Ngày 31/12/2018	% sở hữu/ quyền biểu quyết	Giá trị ghi sổ (đồng)
Đầu tư vào Công ty TNHH Thương mại Quốc tế Viên Thị Lộc Trời Quảng Đông	49%	2.360.189.228

Công ty TNHH Thương mại Quốc tế Viên Thị Lộc Trời Quảng Đông là Công ty liên doanh giữa Lộc Trời và Công ty TNHH Phát triển Khoa học Kỹ Thuật Viên Thị Hồ Nam, là cơ hội cho Lộc Trời đẩy mạnh xuất khẩu gạo thương hiệu tại thị trường Trung Quốc, từ đó phát triển mở rộng nhóm khách hàng tiềm năng, đạt chỉ tiêu doanh số, phát triển thương hiệu và mô hình kinh doanh gạo Lộc Trời tại thị trường này.

III. THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ Điều 26.7 Điều lệ Công ty và kết quả hoạt động kinh doanh thực tế, tổng số tiền thù lao năm 2018 của HĐQT là: 5.489.498.132 VND (bằng chữ: năm tỷ bốn trăm tám mươi chín triệu bốn trăm chín mươi tám ngàn một trăm ba mươi hai đồng), tương đương

với 01% trên lợi nhuận trước thuế theo Báo cáo tài chính năm 2018 hợp nhất của Công ty đã kiểm toán.

III. ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CÔNG TY

Năm 2019, Công ty tiếp tục giữ vững định hướng chiến lược là nhà cung ứng dịch vụ và sản phẩm dẫn đầu trong lĩnh vực nông nghiệp, là doanh nghiệp dẫn đầu trong hoạt động xây dựng mô hình Cánh đồng lúa lớn, tập trung vào các sản phẩm thương hiệu của ngành Lương thực. Để thực hiện định hướng đó, Công ty tiếp tục tập trung thực hiện các giải pháp trọng tâm sau:

a. Về nhân sự:

- Tiếp tục cải tiến, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, xây dựng quy chế hoạt động phù hợp với mô hình mới, nâng cao hiệu quả quản trị Tập đoàn;
- Tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao đặc biệt là các vị trí quản lý cấp cao cho từng bộ phận chuyên môn như marketing, quản lý chuỗi cung ứng và phát triển gạo thương hiệu nội địa đồng thời quan tâm củng cố đội ngũ bán hàng;
- Đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ công nhân viên nhằm đáp ứng kịp thời với mô hình quản trị mới của Tập Đoàn.
- Triển khai các giải pháp quản trị nhân sự trên nền tảng công nghệ giúp quản lý nhân sự chuyên nghiệp và hiệu quả hơn, thay đổi tác phong làm việc chuyên nghiệp theo văn hóa doanh nghiệp; nâng cao thu nhập cho người lao động; khen thưởng kịp thời cho nhân sự xuất sắc và có thành tích cao trong công việc.

b. Về hoạt động sản xuất, kinh doanh:

- Tập trung chỉ đạo hoàn thành các mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Chỉ đạo và giám sát hoạt động của Ban Điều hành; tối đa hóa hiệu quả hoạt động của Khối sản xuất và Khối kinh doanh, Ngành Lương thực nhằm tạo động lực thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty;
- Kiểm soát chi phí sản xuất để giảm giá thành sản phẩm và tăng tính cạnh tranh của sản phẩm; cơ cấu lại và chuyên môn hóa chức năng của từng nhà máy gạo, chấm dứt tình trạng sản xuất dàn trải, giảm tồn kho và chi phí sản xuất;
- Tiếp tục đồng hành với đối tác chiến lược trong việc phát triển sản phẩm, gia tăng thị phần, giữ vững vị trí dẫn đầu về cung ứng thuốc bảo vệ thực vật và hạt giống; đồng thời năm 2019 cũng mở ra nhiều cơ hội hợp tác xuất khẩu gạo và kinh doanh hạt giống với đối tác Trung Quốc, thị trường tiềm năng của Công ty;

- Đẩy mạnh hoạt động marketing đối với các sản phẩm chủ lực đặc biệt là cho ngành Lương thực bằng các chương trình quảng cáo, triển lãm, hội chợ và giải đua xe đạp nhằm quảng bá rộng rãi sản phẩm của Tập đoàn cả trong và ngoài nước;
- Phát triển các sản phẩm mới dựa trên các sản phẩm hiện tại, đáp ứng nhu cầu thị trường, có biên lợi nhuận cao, gia tăng lãi gộp;
- Mở rộng quan hệ với các nhà đầu tư, đối tác trong và ngoài nước nhằm đa dạng hóa hoạt động sản xuất, kinh doanh và huy động các nguồn lực để thực hiện chiến lược phát triển bền vững của Công ty.

c. Về tài chính:

- Tối đa hóa hiệu quả sử dụng vốn; thực hiện các giải pháp quản lý an toàn tài chính; ứng dụng các phần mềm, công nghệ thích hợp trong việc quản trị tài chính; lập kế hoạch thu chi tài chính cụ thể cho từng giai đoạn của từng bộ phận, đơn vị;
- Phối hợp với các bộ phận khác tăng cường kiểm soát, kịp thời phát hiện và xử lý các rủi ro;
- Kiểm soát chặt chẽ chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh và chi phí vận hành tổ chức để nâng cao hiệu quả lợi nhuận;
- Thực hiện đánh giá và tái cơ cấu các khoản đầu tư tại các đơn vị trực thuộc bao gồm công ty con và công ty liên kết.

d. Về nghiên cứu khoa học, kỹ thuật:

- Đầu tư mạnh mẽ vào nghiên cứu, chuyển giao công nghệ; phát triển các dòng sản phẩm theo hướng hữu cơ sinh học, sản phẩm mang thương hiệu Tập đoàn Lộc Trời để gia tăng thị phần, doanh số, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của thị trường;
- Nghiên cứu, phát triển các ngành khác để hoàn thiện chuỗi dịch vụ nông nghiệp (phân bón, công nghệ sinh học, cơ khí nông nghiệp, chế biến sâu sau thu hoạch, v.v.); tiếp tục các chương trình nghiên cứu giống, giải pháp canh tác, các giải pháp vật lý kết hợp sinh học và cơ giới nhằm sản xuất nông sản chất lượng, an toàn và bảo vệ môi trường.
- Tăng cường năng lực nghiên cứu, dự báo thị trường để kịp thời có những giải pháp kích thích sản xuất, kinh doanh thích ứng với tình hình thực tế.

Ngoài ra, Tập đoàn tiếp tục phát triển các chương trình hoạt động từ thiện và các quỹ vì cộng đồng; tham gia công tác bảo vệ môi trường, hướng tới nền nông nghiệp an toàn, bền vững.

Năm 2019 được dự báo sẽ tiếp tục có những khó khăn, thách thức nhưng với bản lĩnh, truyền thống và tiềm lực của mình, Hội đồng quản trị tin tưởng rằng Tập đoàn Lộc Trời sẽ chuyển mình để vươn lên và phát triển vững chắc; không ngừng gia tăng thị phần,

24
T
Đ
R
T

nâng cao thương hiệu, nâng tầm quan hệ với đối tác chiến lược; hoàn thành tốt các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận và ngày càng hoàn thiện chuỗi cung ứng dịch vụ.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019, Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019 sẽ chính thức hết nhiệm kỳ. Tuy nhiên, chúng tôi tin tưởng rằng, cùng với sự quan tâm ủng hộ của các cổ đông và sự nỗ lực hết mình của tập thể ban lãnh đạo, ban điều hành, người lao động, Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024 sẽ nỗ lực hết sức để đưa Tập đoàn Lộc Trời tiếp tục phát triển bền vững trong năm 2019 và những năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo quản trị năm 2018 của HĐQT, xin trân trọng báo cáo với Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu văn thư.



HUYNH VĂN THÒN





KPMG Limited Branch
10th Floor, Sun Wah Tower
115 Nguyen Hue Street, Ben Nghe Ward
District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời (“Công ty”) và các công ty con (được gọi chung là “Tập đoàn”), bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 28 tháng 3 năm 2019, được trình bày từ trang 5 đến trang 57.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 18-01-01159-19-2



Hà Vũ Đình

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 0414-2018-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Trương Vĩnh Phúc

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 1901-2018-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty;
- Căn cứ kế hoạch hành động của Ban kiểm soát trong niên độ 2019;
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất niên độ 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam;

Nội dung Báo cáo của Ban kiểm soát bao gồm những vấn đề sau:

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1.1 Các thay đổi thành viên của Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát (BKS) được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) tin tưởng giao trọng trách thực hiện các công việc giám sát hoạt động của toàn Tập đoàn Lộc Trời (Tập đoàn) theo các quy định của pháp luật. Trong niên độ tài chính 2018, được sự phối hợp chặt chẽ của Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban Điều hành (BDH) và Ban Kiểm Soát nội bộ (BKSNB), BKS đã hoàn thành nhiệm vụ của mình, đồng thời đưa ra những khuyến nghị kịp thời nhằm hạn chế những rủi ro và nâng cao chất lượng quản lý trong quá trình hoạt động của Công ty.

Danh sách các thành viên BKS như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Bổ nhiệm	Miễn nhiệm
1	Trần Tiến Dũng	Trưởng BKS	10/2014	
2	Võ Thị Thùy Tiên	Thành viên BKS	10/2014	05/2018
3	Đình Lê Nhật Hằng	Thành viên BKS	06/2018	
4	Phan Bá Ngọc Phương	Thành viên BKS	10/2014	11/2018

Cho đến thời điểm hiện tại, BKS chỉ còn hai (02) thành viên.

1.2 Các cuộc họp và kết quả, kiến nghị của BKS

BKS thường xuyên tổ chức và thực hiện các trao đổi giữa các Kiểm soát viên BKS thông qua các cuộc họp tại trụ sở chính, email, điện thoại; Chủ động sắp xếp thời gian và ưu tiên tham gia tất cả các cuộc họp HĐQT, Ban Kiểm soát nội bộ và các đơn vị tư vấn như PWC, KPMG nhằm hoàn thành các nhiệm vụ của BKS.



Các cuộc họp của BKS đã thực hiện trong năm 2018:

Kết quả: nội dung tất cả các cuộc họp đã được các thành viên BKS thống nhất thông qua.

- Xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch ngân sách 06 tháng đầu năm 2018 của từng ngành hàng.
- Đề xuất trình HĐQT chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018, xem xét tính chất và phạm vi kiểm toán của đơn vị kiểm toán.
- Kiểm tra và đánh giá các báo cáo tài chính quý, bán niên và cả năm trước khi trình HĐQT.
- Xem xét và rà soát một số quy trình trong phạm vi liên quan đến kiểm soát nội bộ; xem xét việc quản lý dòng tiền tập trung của Công ty; quy trình kiểm kho, quỹ, hạn chế rủi ro (nếu có) trong việc sử dụng chữ ký điện tử khi thanh toán.
- Xem xét kế hoạch hoạt động 6 tháng cuối năm liên quan đến hệ thống kiểm soát nội bộ, công tác quản trị của HĐQT và Tổng Giám đốc.

Trong quá trình công tác, BKS đã đưa ra kiến nghị, ý kiến trực tiếp về nhiều vấn đề quan trọng thông qua các cuộc họp HĐQT và đã thực hiện như:

- Thúc đẩy và ủng hộ thực hiện phân quyền, ủy quyền trong điều hành một cách rõ ràng, minh bạch và hiệu quả.
- Tham gia góp ý, lựa chọn các tổ chức tư vấn độc lập, có kinh nghiệm và uy tín để thực hiện tái cấu trúc tổ chức một cách hiệu quả, tinh gọn, hợp lý và đáp ứng tình hình thực tế phát triển của Tập đoàn.
- Có ý kiến ủng hộ chủ trương thành lập Ban kiểm soát nội bộ của Tổng Giám đốc (TGD) để giám sát các hoạt động của Ban, Ngành, Khối và các Đơn vị trực thuộc nhằm đảm bảo hoạt động của các Ban, Ngành, Khối và các Đơn vị thực hiện theo đúng chủ trương và định hướng của ĐHCĐ, HĐQT và Ban TGD.
- Và luôn chủ động sắp xếp thời gian một cách linh hoạt để có thể tham dự hầu hết các cuộc họp Ban điều hành nhằm góp ý cho nhiều hoạt động hàng ngày khác trong phạm vi hoạt động của BKS.

1.3 Tổng kết thù lao Ban kiểm soát:

Tổng thù lao cho BKS trong niên độ tài chính 2018 là 823.424.720 đồng.

2. BÁO CÁO KẾT QUẢ LÀM VIỆC CỦA BAN KIỂM SOÁT

2.1 Giám sát tình hình thực hiện các Nghị Quyết của ĐHCĐ và tuân thủ pháp luật:

Trong niên độ qua, BKS đã đề ra các chương trình hành động cụ thể, trong đó chú trọng công tác giám sát và phối hợp với HĐQT và BĐH trên tinh thần tuân thủ Điều lệ Tập đoàn, Nghị Quyết ĐHĐCĐ, tuân thủ Quy chế, Quy trình hoạt động và các quy định của pháp luật.

Qua quá trình kiểm tra, BKS nhận thấy các hoạt động của Tập đoàn đều phù hợp với nội dung trong Giấy phép đăng ký kinh doanh, Điều lệ và tuân thủ đúng quy định của pháp luật, chế độ quản lý của Nhà nước, chế độ kế toán tài chính. Tập đoàn đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước, trích nộp đầy đủ các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng đúng quy định.

Tập đoàn đã thực hiện đầy đủ việc chi trả thù lao HĐQT, BKS; Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tập đoàn; Phân phối lợi nhuận niên độ 2017; thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ 2018 với Công ty TNHH KPMG Việt Nam theo đúng qui định.

BKS cũng xem xét mức độ phù hợp của các Quyết định của HĐQT, BĐH trong công tác quản lý, điều hành, tiến hành kiểm soát trình tự ban hành các văn bản của Tập đoàn để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Tập đoàn.

BKS thống nhất với nội dung báo cáo kết quả kinh doanh mà Ban Tổng Giám đốc (BTGD) đã trình bày, đồng thời đánh giá cao những cố gắng của BTGD trong việc tổ chức triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn, cũng như có những ứng phó nhanh chóng, kịp thời với những biến động của thị trường. Với kết quả đạt được, Tập đoàn đã chứng minh vị thế của mình là một trong những đơn vị hoạt động có hiệu quả, có tiềm lực và nội lực vững vàng.

2.2 Giám sát tình hình tài chính

BKS đã thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính 06 tháng và cả niên độ của Tập đoàn trong năm tài chính 2018. BKS cũng đã thực hiện kiểm tra các quy trình lập hóa đơn, chứng từ và các hồ sơ liên quan, phương pháp ghi sổ kế toán, tổng hợp thông tin và trình bày trên báo cáo tài chính, báo cáo quản trị và quy trình về lưu trữ chứng từ kế toán để qua đó xác nhận về tính trung thực, hợp lý của các tài liệu, số liệu kế toán và báo cáo tài chính.

Qua kết quả soát xét, thẩm tra tình hình tài chính của Tập đoàn, BKS đánh giá Báo cáo tài chính niên độ 2018 của Tập đoàn đã được lập kịp thời và đầy đủ theo đúng quy định về hệ thống kế toán doanh nghiệp, phù hợp với chuẩn mực và các quy định hiện hành của Chế độ kế toán Việt Nam.

Các số liệu phản ánh trên báo cáo tài chính đã thể hiện rõ ràng, trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 31/12/2018, cũng như

kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Một số chỉ tiêu về tình hình hoạt động Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời (số liệu được lấy từ Báo cáo tài chính – hợp nhất đã được kiểm toán năm 2018):

(ĐVT: đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	% tăng/giảm
A	I	2	3	4 = (2-3)/3
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp DV	9.403.070.486.734	8.982.963.181.896	4,7%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	371.637.032.415	296.143.487.126	25,5%
3	DT thuần từ bán hàng và CCDV	9.031.433.454.319	8.686.819.694.770	4%
4	Giá vốn hàng bán	7.097.745.653.619	6.805.812.638.634	4,3%
5	Lợi nhuận gộp bán hàng và dịch vụ	1.933.687.800.700	1.881.007.056.136	2,8%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	20.437.334.385	14.901.747.482	37,1%
7	Chi phí tài chính	193.547.461.106	135.988.659.236	42,3%
8	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	174.744.579.095	118.815.409.284	47,1%
9	Phần lãi/(lỗ) trong công ty liên kết	(1.058.558.078)	-	
10	Chi phí bán hàng	865.833.329.358	938.417.231.431	(7,7%)
11	Chi phí quản lý doanh nghiệp	349.487.047.959	311.146.910.793	12,3%
12	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	544.198.738.584	510.356.002.158	6,6%
13	Thu nhập khác	21.759.731.581	19.753.722.469	10,2%
14	Chi phí khác	17.008.656.929	2.961.864.164	474,3%
15	Lợi nhuận khác	4.751.074.652	16.791.858.305	(71,7%)
16	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	548.949.813.236	527.147.860.463	4,1%
17	Chi phí thuế Thu nhập doanh nghiệp	135.931.081.456	111.491.710.472	21,9%
18	(Lợi ích)/chi phí thuế TNDN hoãn lại	(1.067.132.306)	1.173.740.465	(190,9%)
19	Lợi nhuận sau thuế	414.085.864.086	414.482.409.526	(0,1%)
	Phân bổ:			
20	Chủ sở hữu của Công ty	411.572.395.440	414.287.758.267	(0,7%)
21	Cổ đông không kiểm soát	2.513.468.646	194.651.259	1191,3%
22	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	4.341	4.370	(0,7%)

Mặc dù kết quả hoạt động kinh doanh năm qua chưa đạt được những kì vọng của Cổ đông, HĐQT, nhưng kết quả này cũng đã phản ánh đúng thực trạng rất khó khăn của thị trường trong năm qua và sự nỗ lực của BDH trong việc cương quyết tái cấu trúc công ty mạnh mẽ nhằm duy trì hoạt động ổn định, hạn chế những diễn biến tiêu cực của thị trường và tạo nền tảng vững chắc để khôi phục đà tăng trưởng trong năm 2019 theo đúng chủ trương,

định hướng đúng đắn của HĐQT, sự nhanh nhạy với tình hình thị trường của BDH, sự đồng hành của toàn thể Cán bộ công nhân viên Tập đoàn.

2.3 Giám sát tình hình hoạt động và duy trì sự hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ

Với cơ chế BKS độc lập với BDH, BKS đã chỉ đạo và phối hợp với Ban KSNB thực hiện công tác giám sát hoạt động của Tập đoàn thông qua việc kiểm tra kiểm soát tại chỗ, giám sát từ xa... định kỳ theo kế hoạch hành động năm hoặc đột xuất theo định hướng rủi ro hoặc yêu cầu ngoài kế hoạch của BKS. Nội dung kiểm tra tập trung vào kiểm toán chiến lược, tuân thủ, hiệu quả hoạt động, tính chính xác và cập nhật của thông tin báo cáo. Đồng thời, chú trọng đánh giá Hệ thống KSNB của các đơn vị trực thuộc của Tập đoàn.

Bên cạnh đó, BKS cũng đã phối hợp, hỗ trợ các Ban, Ngành, Khối và các Đơn vị trực thuộc trong công tác thu hồi công nợ, kiểm soát việc lập kế hoạch và thực hiện thu mua nguyên liệu trong vụ sản xuất, công tác thanh tra quyết toán với các cơ quan Nhà nước, công tác thực hiện dự án đầu tư v.v...

Để thúc đẩy và nâng cao chất lượng của hệ thống KSNB, BKS đã hỗ trợ và thúc đẩy việc chính thức thành lập và vận hành Ban KSNB trong năm 2018 của Tập đoàn. Từ việc hỗ trợ và phối hợp chặt chẽ với Ban KSNB, BKS đã có thêm nhiều thông tin, hoạt động cụ thể và giám sát chặt chẽ hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018.

BKS đã tham gia các cuộc họp hàng tháng, quý để trao đổi và đóng góp ý kiến với HĐQT và BDH của Tập đoàn trong việc thiết lập thêm các chốt kiểm soát hữu hiệu trong hệ thống KSNB.

2.4 Giám sát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành

Trong năm tài chính vừa qua, BKS đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT định kỳ hàng tháng, quý và khi có yêu cầu, đồng thời cũng chủ động tham dự các cuộc họp giao ban hàng tháng của BDH để nắm bắt kịp thời các hoạt động, từ đó đưa ra những khuyến nghị, những cảnh báo sớm nhằm hạn chế rủi ro sai sót phát sinh.

Hội đồng quản trị Tập đoàn đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo hình thức mở rộng để các thành viên Ban Điều hành, Ban Kiểm soát và các bộ phận chuyên môn tham gia, đúng theo quy định tại Điều lệ Tập đoàn, bám sát và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

10/0
N
DI
ANG

Qua hoạt động năm 2018, BKS nhận được sự tín nhiệm của HĐQT về các ý kiến đóng góp cho Tập đoàn. Các nội dung khuyến nghị của BKS đã được BDH ghi nhận và thống nhất chấn chỉnh để công tác quản lý tốt hơn.

Trân trọng./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



TRẦN TIẾN DŨNG

T.C.P * S.M.C

Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời và các công ty con
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Mẫu B 01 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2018 VND	1/1/2018 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		6.002.446.092.937	4.760.183.024.468
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	151.166.046.586	116.332.669.695
Tiền	111		113.166.046.586	96.332.669.695
Các khoản tương đương tiền	112		38.000.000.000	20.000.000.000
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	27.301.568.917
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	14(a)	-	27.301.568.917
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		2.594.289.591.452	2.381.391.754.574
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	2.490.082.489.364	2.295.917.546.041
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		41.130.362.194	45.903.670.341
Phải thu về cho vay	135	7	20.000.000.000	
Phải thu ngắn hạn khác	136	8	258.344.064.901	215.778.493.468
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	9	(215.267.325.007)	(176.207.955.276)
Hàng tồn kho	140	10	3.095.850.266.799	2.148.495.714.628
Hàng tồn kho	141		3.097.603.898.917	2.148.631.301.113
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(1.753.632.118)	(135.586.485)
Tài sản ngắn hạn khác	150		161.140.188.100	86.661.316.654
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	15(a)	4.337.889.151	9.149.380.709
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		156.375.635.655	76.499.361.366
Thuế phải thu Nhà nước	153	19(b)	426.663.294	1.012.574.579
Tài sản dài hạn (200 = 220 + 240 + 250 + 260)	200		1.705.255.155.341	1.827.441.775.033
Tài sản cố định	220		1.445.498.242.546	1.556.364.683.082
Tài sản cố định hữu hình	221	11	1.127.988.147.310	1.204.747.263.983
Nguyên giá	222		1.851.024.414.044	1.798.011.170.942
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(723.036.266.734)	(593.263.906.959)
Tài sản cố định vô hình	227	12	317.510.095.236	351.617.419.099
Nguyên giá	228		329.545.642.511	358.779.139.181
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(12.035.547.275)	(7.161.720.082)
Tài sản dở dang dài hạn	240		98.069.262.745	109.612.294.436
Xây dựng cơ bản dở dang	242	13	98.069.262.745	109.612.294.436

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời và các công ty con
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2018 VND	1/1/2018 VND
Đầu tư tài chính dài hạn	250	14(b)	35.552.926.922	33.185.650.000
Đầu tư vào công ty liên kết	252		35.350.926.922	32.983.650.000
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		202.000.000	202.000.000
Tài sản dài hạn khác	260		126.134.723.128	128.279.147.515
Chi phí trả trước dài hạn	261	15(b)	108.546.186.927	111.695.869.353
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	16	17.341.039.132	16.273.906.826
Lợi thế thương mại	269	17	247.497.069	309.371.336
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		7.707.701.248.278	6.587.624.799.501
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		5.192.635.087.807	4.276.015.703.947
Nợ ngắn hạn	310		5.012.855.709.133	4.015.658.475.934
Phải trả người bán ngắn hạn	311	18	1.508.854.401.068	1.401.430.094.970
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		24.521.091.716	10.746.429.594
Thuế phải nộp Nhà nước	313	19(a)	162.065.363.799	168.867.265.299
Phải trả người lao động	314		55.719.957.632	11.093.484.435
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	20	164.141.921.087	183.883.480.837
Phải trả ngắn hạn khác	319	21	50.926.308.431	56.326.182.904
Vay và trái phiếu phát hành ngắn hạn	320	22(a)	3.000.025.220.303	2.145.831.642.711
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	23	46.601.445.097	37.479.895.184
Nợ dài hạn	330		179.779.378.674	260.357.228.013
Phải trả dài hạn khác	337		1.380.000.000	1.590.000.000
Vay và trái phiếu phát hành dài hạn	338	22(b)	150.000.000.000	220.000.000.000
Dự phòng phải trả dài hạn	342	24	28.399.378.674	38.767.228.013

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời và các công ty con
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2018 VND	1/1/2018 VND
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		2.515.066.160.471	2.311.609.095.554
Vốn chủ sở hữu	410	25	2.515.066.160.471	2.311.609.095.554
Vốn cổ phần	411	26	805.933.400.000	671.611.500.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		278.073.000.000	278.073.000.000
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		900.453.276	738.394.795
Quỹ đầu tư phát triển	418		760.013.521.054	759.424.612.054
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		80.032.557.377	174.238.330.361
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		564.174.970.825	402.702.062.750
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		402.702.062.750	334.859.555.015
- Chi trả cổ tức	421a		(268.644.200.000)	(201.483.450.000)
- Trích lập và hoàn nhập các quỹ	421a		18.544.712.635	(144.961.800.532)
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		411.572.395.440	414.287.758.267
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		25.938.257.939	24.821.195.594
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		7.707.701.248.278	6.587.624.799.501

Ngày 28 tháng 3 năm 2019

Người lập:



Nguyễn Tấn Hoàng
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Huỳnh Văn Thôn
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời và các công ty con
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12
năm 2018

Mẫu B 02 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2018 VND	2017 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	29	9.403.070.486.734	8.982.963.181.896
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	29	371.637.032.415	296.143.487.126
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	29	9.031.433.454.319	8.686.819.694.770
Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	30	7.097.745.653.619	6.805.812.638.634
Lợi nhuận gộp (20 = 10 - 11)	20		1.933.687.800.700	1.881.007.056.136
Doanh thu hoạt động tài chính	21	31	20.437.334.385	14.901.747.482
Chi phí tài chính	22	32	193.547.461.106	135.988.659.236
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		<i>174.744.579.095</i>	<i>118.815.409.284</i>
Phần lỗ trong công ty liên kết	24		(1.058.558.078)	-
Chi phí bán hàng	25	33	865.833.329.358	938.417.231.431
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	34	349.487.047.959	311.146.910.793
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) + 24 - (25 + 26)}	30		544.198.738.584	510.356.002.158
Thu nhập khác	31	35	21.759.731.581	19.753.722.469
Chi phí khác	32	36	17.008.656.929	2.961.864.164
Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		4.751.074.652	16.791.858.305
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		548.949.813.236	527.147.860.463
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	38	135.931.081.456	111.491.710.472
(Lợi ích)/chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	38	(1.067.132.306)	1.173.740.465
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52) (mang sang trang sau)	60		414.085.864.086	414.482.409.526

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời và các công ty con
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12
năm 2018 (tiếp theo)

Mẫu B 02 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã	Thuyết	2018	2017
	số	minh	VND	VND
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52) (mang từ trang trước sang)	60		414.085.864.086	414.482.409.526
Phân bổ:				
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	61		411.572.395.440	414.287.758.267
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		2.513.468.646	194.651.259
Lãi trên cổ phiếu				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	39	4.341	4.370

Ngày 28 tháng 3 năm 2019

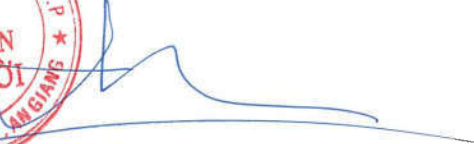
Người lập:



Nguyễn Tân Hoàng
Kế toán trưởng



Người duyệt:



Huỳnh Văn Thôn
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời và các công ty con
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018
(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B 03 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã	Thuyết	2018	2017
	số	minh	VND	VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Lợi nhuận kế toán trước thuế	01		548.949.813.236	527.147.860.463
Điều chỉnh cho các khoản				
Khấu hao và phân bổ	02		146.754.142.349	136.205.684.873
Các khoản dự phòng	03		32.400.773.671	(8.598.745.787)
Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		(1.517.813.387)	(797.035.559)
Lỗi từ thanh lý tài sản cố định	05		886.360.507	1.189.260.797
Thu nhập lãi tiền gửi	05		(3.221.567.478)	(3.966.439.767)
Phần lỗ trong công ty liên kết	05		1.058.558.078	-
Chi phí lãi vay	06		174.744.579.095	118.815.409.284
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		900.054.846.071	769.995.994.304
Biến động các khoản phải thu	09		(311.821.320.209)	(696.898.308.391)
Biến động hàng tồn kho	10		(948.972.597.804)	44.556.886.474
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11		111.200.299.231	(45.669.999.376)
Biến động chi phí trả trước	12		16.030.821.232	23.927.619.162
			(233.507.951.479)	95.912.192.173
Tiền lãi vay đã trả	14		(172.653.858.474)	(111.128.308.562)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(121.000.464.885)	(59.106.674.048)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(68.153.369.717)	(88.534.132.630)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(595.315.644.555)	(162.856.923.067)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
Tiền chi mua sắm tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21		(76.462.647.173)	(85.761.970.575)
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	22		43.223.843.563	18.784.936.832
Tiền chi cho vay	23		(20.000.000.000)	-
Tiền thu/(chi) cho tiền gửi ngân hàng có thời hạn, thuần	23		27.301.568.917	(2.301.568.917)
Tiền chi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	25		(3.425.835.000)	(32.983.650.000)
Tiền thu lãi tiền gửi	27		3.732.219.527	3.422.836.329
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(25.630.850.166)	(98.839.416.331)

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời và các công ty con
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018
(Phương pháp gián tiếp – tiếp theo)

Mẫu B 03 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã	Thuyết	2018	2017
	số	minh	VND	VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
Cổ đông không kiểm soát góp vốn vào công ty con	31		-	2.000.000.000
Tiền thu từ đi vay	33		7.367.495.815.682	5.861.724.293.592
Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(6.583.767.238.090)	(5.474.627.612.186)
Tiền chi trả cổ tức cho chủ sở hữu của Công ty	36		(126.294.992.000)	(289.188.903.500)
Tiền chi trả cổ tức cho cổ đông không kiểm soát	36		(1.270.477.436)	(1.201.317.963)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		656.163.108.156	98.706.459.943
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50		35.216.613.435	(162.989.879.455)
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60		116.332.669.695	278.935.723.403
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ đối với tiền và các khoản tương đương tiền	61		(545.295.025)	24.412.911
Ảnh hưởng của quy đổi hoạt động ở nước ngoài	61		162.058.481	362.412.836
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61)	70	5	151.166.046.586	116.332.669.695

Ngày 28 tháng 3 năm 2019

Người lập:



Nguyễn Tân Hoàng
Kế toán trưởng



Người duyệt:



Huỳnh Văn Thôn
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này



KẾ HOẠCH KINH DOANH 2019 CỦA CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN LỘC TRÒI

Đơn vị tính: tỷ đồng

	Ngân sách 2019	Thực hiện 2018	Tỷ lệ tăng trưởng
CÔNG CHỈ TIÊU			
CP Doanh thu thuần	8,678	9,031	-3.91%
TẬP ĐOÀN			
Lợi nhuận trước thuế TNDN	656	549	19.44%
LỘC TRÒI	494 (*)	544	-9.25%
- Lợi nhuận từ hoạt động chính	162 (**)	5	3306%
- Lợi nhuận bất thường (thu nhập khác)			
Lợi nhuận sau thuế	521	414	25.92%
Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu (đ)	5,484	4,341	26.35%

(*) Chưa bao gồm chi phí hoạt động của trung tâm nghiên cứu nông nghiệp Đình Thành (DT ARC). Chi phí này trích từ Quỹ đầu tư phát triển theo Từ trình về việc trích từ Quỹ Đầu tư phát triển cho hoạt động, nghiên cứu, ứng dụng, phát triển sản phẩm, dịch vụ mới ngày 10/06/2019

(**) Lợi nhuận tối ưu/hoanh lý tài sản tập đoàn, và chi phí tài cấu trúc, đóng hoạt động 2 nhà máy lương thực.